

THÔNG BÁO
TÌNH HÌNH SINH VẬT GÂY HẠI CÂY TRỒNG ĐỊNH KỲ 7 NGÀY
(Từ ngày 15 đến ngày 21/01/2019)

I. TÌNH HÌNH SINH TRƯỞNG CỦA CÂY TRỒNG

1. Cây trồng và giai đoạn sinh trưởng

Cây trồng	Kế hoạch (ha)	Đã gieo trồng (ha)	Giai đoạn sinh trưởng
Cây lúa <i>Vụ Đông Xuân 2018-2019</i>	360	DT đã cấy/sạ: 230	Lúa sạ, cấy: + 3 lá: 05 ha + Mới gieo-mũi chông: 50 ha
Đậu các loại	75	15	
Cây ngô	150	27,3	Mới gieo
Cây sắn Năm 2018 Năm 2019	600	725 Đã trồng mới 60ha	Năm 2018 Thu hoạch: 655 ha Phát triển củ:
Cây ăn quả		Tổng DT: 81,3	Phát triển thân cành, phân hóa mầm hoa
Rau các loại	70-80	42	Phát triển thân lá: Mới gieo: 10 ha
Cây Dứa		Tổng DT: 05	Phát triển thân lá
Cây Mía	25	Tổng DT: 25	Kinh doanh: 05 ha KTCB: 20 ha
Cây cao su		Tổng DT: 3.110	Kinh doanh: 2.900 ha

II. NHẬN XÉT TÌNH HÌNH SINH VẬT GÂY HẠI 7 NGÀY QUA

1. Cây lúa

- Ốc bươu vàng: Diện tích nhiễm 03 ha, mật độ 1-3 con/m², nơi cao 5-7 con/m².
- Chuột: Hại cục bộ những ruộng ven đồi núi, tỷ lệ hại rải rác.
- Các đối tượng sinh vật gây hại khác mật độ và tỷ lệ bệnh thấp.

2. Cây cao su

- Bệnh xì mũ: Diện tích nhiễm 220 ha (giảm 10 ha so với tuần trước, tỷ lệ bệnh 5-7% (rãi rác toàn huyện).

- Bệnh rụng lá *Corynespora*: Diện tích nhiễm 25 ha (tăng 10 ha so với tuần trước, tỷ lệ hại 10-20% (Phú Mậu-Hương Phú; A Kỳ- Thượng Long).

- Các đối tượng sinh vật gây hại như bệnh đốm lá, nứt võ,... gây hại cục bộ, tỷ lệ bệnh thấp.

3. Cây ăn quả có múi:

- Các đối tượng gây hại như: sâu đục thân, sâu vẽ bùa, bệnh muội đen, bệnh vàng lá greening, ... gây hại mật độ và tỷ lệ hại thấp.

4. Cây trồng khác (rau, sắn, hồ tiêu, ...): Các đối tượng sinh vật gây hại mật độ và tỷ lệ thấp, tiếp tục theo dõi quản lý và dự tính dự báo thời gian tới.

III. DỰ KIẾN SINH VẬT GÂY HẠI TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Trên mạ và lúa gieo sạ:

- Bệnh đạo ôn lá phát triển gây hại trên các giống nhiễm (Xi23, X21,...) khi thời tiết tạnh ráo, nắng ẩm. Ốc bươu vàng tiếp tục gây hại trên diện tích mới gieo sạ. Chuột gây hại gia tăng mật độ và tỷ lệ hại, nhất là các vùng ven đồi núi. Các đối tượng sinh vật gây hại khác tiếp tục phát triển rải rác, cục bộ.

2. Cây trồng khác

- Bệnh *Corynespora*: Phát sinh lây lan trên diện rộng.

- Bệnh xì mũ tiếp tục gây hại trên cây cao su.

- Bệnh chảy gôm, bệnh muội đen, sâu vẽ bùa, sâu đục thân, đục cành, rệp,... gây hại trên cây ăn quả có múi.

- Bệnh khô đầu lá, sâu ăn lá, bọ nhảy, ... gây hại trên cây rau.

IV. ĐỀ NGHỊ

1. Cây lúa:

- Các địa phương chỉ đạo nông dân bón lót đầy đủ các loại phân trước khi gieo, cấy nhằm tăng khả năng chống chịu với điều kiện thời tiết bất lợi (mưa, rét); chăm sóc, tĩa dặm khi thời tiết tạnh ráo để cây lúa phát triển khỏe và sử dụng thuốc trừ cỏ an toàn, hiệu quả.

- Tăng cường kiểm tra các đối tượng sinh vật gây hại để có biện pháp quản lý kịp thời.

- Tiếp tục chỉ đạo diệt chuột và ốc bươu vàng để hạn chế mật độ và lây lan.

2. Cây cao su: Tiếp tục theo dõi các đối tượng sinh vật gây hại để có biện pháp quản lý, phòng trừ trên diện hẹp hạn chế bệnh lây lan.

3. Cây ăn quả: Vệ sinh, cắt tỉa các cành cây sát mặt đất, cành vượt,... tạo độ thông thoáng; khơi thông hệ thống thoát nước. Tiếp tục theo dõi các đối tượng sinh vật gây hại để có biện pháp quản lý và dự tính dự báo chủ động phòng trừ kịp thời.

4. Cây trồng khác (rau, sắn, lạc,...):

Chỉ đạo làm đất để gieo trồng đúng lịch thời vụ. Hướng dẫn nông dân sử dụng giống có nguồn gốc rõ ràng để gieo trồng. Ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất nhằm tăng năng suất, sản lượng và hiệu quả kinh tế, an toàn thực phẩm.

Nơi nhận:

- Chi cục TT&BVTV tỉnh;
 - VP - UBND huyện;
 - Đ/c Lê Thanh Hồ (PCT);
 - Phòng NN&PTNT;
 - UBND các xã;
 - Lưu: VT.
- (Báo cáo)

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hữu Ánh

DIỆN TÍCH, MẬT ĐỘ VÀ PHÂN BỐ MỘT SỐ ĐỐI TƯỢNG SINH VẬT GÂY HẠI CHÍNH

(Từ ngày 15 đến ngày 21/01/2019)

Tên sinh vật gây hại	GDST Cây trồng	Mật độ, tỷ lệ (con/m ² , %)		Diện tích nhiễm (ha)					DT nhiễm so cùng kỳ năm trước	DT phòng trừ (ha)	Phân bố
		P.biến	Cao	Tổng	Nhẹ	TB	Nặng	Mất trắng			
I. TRÊN MÀ, LÚA SẠ											
1. Chuột	Mũi chông-3 lá	3-5	5-7								Cục bộ ven đồi núi
2. Ốc bươu vàng	3 lá	1-3	3-5	03	03						Hương Hữu, Thượng Quảng
II. CÂY RAU											
1. Sâu ăn lá	Phát triển thân lá										Rãi rác
III. CÂY CAO SU											
1. Bệnh xì mũ	KTCB-KD	3-5	10	220	220						Toàn huyện
2. Bệnh Corynespora	KD	5-7	10-20	25	25						Phú Mậu-H.Phú; A Kỳ-T. Long
V. CÂY ĂN QUẢ											
1. Sâu đục thân	KTCB- KD	1	3-5	02	02						Hương Phú, Hương Hòa.
2. Muội đen	KTCB- KD	5-10	60-70	20	15	05					Toàn huyện